

NGHIÊN CỨU CÁCH CHUYỂN DỊCH THUẬT NGỮ QUẢN TRỊ CHIẾN LƯỢC TIẾNG ANH SANG TIẾNG VIỆT

NGUYỄN THỊ THÚY HẠNH*

Abstract: This study is an attempt to investigate the translation of strategic management terms from English to Vietnamese. With 2119 English terms collected from strategic management books and materials and their Vietnamese equivalence, the focus of the study is on translation methods and translation equivalences between English and Vietnamese strategic management terms. It is expected that the findings of the study will help managers, learners, and teachers gain useful insight into the translation of strategic management terms from English into Vietnamese, therefore they can convey information more accurately and effectively.

Keywords: *term translation; translation method; translation equivalence; strategic management; strategic management terminology*

1. Đặt vấn đề

Trong bối cảnh môi trường kinh doanh biến động và có tính toàn cầu như hiện nay, các doanh nghiệp không thể có được sự thành công lâu dài, bền vững nếu như không có chiến lược đúng đắn. Trong bất cứ loại hình doanh nghiệp nào, bất kể đó là: sản xuất nông nghiệp, công nghiệp, giao thông vận tải, kinh doanh thương mại hay dịch vụ, quản trị chiến lược đều giữ vai trò quan trọng và có tính định hướng hoạt động. Quản trị chiến lược giúp các doanh nghiệp định hướng rõ tầm nhìn chiến lược, sứ mạng và mục tiêu của mình (David, Porter). Bên cạnh đó, quản trị chiến lược giúp doanh nghiệp luôn có các chiến lược tốt, thích nghi với môi trường. Ngoài ra, quản trị chiến lược giúp doanh nghiệp chủ động trong việc ra quyết định nhằm khai thác kịp thời các cơ hội và ngăn chặn hoặc hạn chế các rủi ro trong môi trường bên ngoài, phát huy các điểm mạnh và giảm các điểm yếu trong nội bộ doanh nghiệp, từ đó nâng cao vị thế cạnh tranh cho mình trên thương trường. Với vai trò quan trọng đối với thành công của mỗi doanh nghiệp như vậy, chuyên ngành quản trị chiến lược đang phát triển mạnh mẽ và cần một hệ thống thuật ngữ khoa học phong phú và chuẩn mực.

Hệ thống thuật ngữ là công cụ, là bộ phận cấu thành nên tri thức của một ngành khoa học. Nghiên cứu về thuật ngữ trên thế giới và ở Việt Nam đã trải qua các thời kì phát triển khác nhau trong gần thế kỉ qua. Ở Việt Nam, mặc dù nghiên cứu về thuật ngữ có khởi đầu muộn hơn nhưng ngày càng nở rộ trong những năm gần đây với các công trình lí luận và ứng dụng về thuật ngữ thuộc các ngành khoa học khác nhau. Trái ngược với sự phát triển ấy, nghiên cứu về thuật ngữ quản trị trong tiếng Anh tuy nhiên lại hạn chế cả về số lượng và quy mô. Bên cạnh đó, cho đến nay chưa có công trình nào nghiên cứu chuyên sâu về cách chuyển dịch thuật ngữ thuật ngữ quản trị chiến lược (QTCL) tiếng Anh sang tiếng Việt. Chính vì vậy bài viết này hi vọng có thể đóng góp cả về lí luận và thực tiễn cho công tác nghiên cứu, giảng dạy, dịch thuật và thực hành quản trị chiến lược.

2. Cơ sở lí thuyết

2.1. Khái niệm thuật ngữ

Cho đến nay, các nhà ngôn ngữ học trên thế giới và Việt Nam đưa ra nhiều quan niệm về thuật ngữ. Xuất phát từ cách nhìn khác nhau mà các nhà khoa học đã đưa ra cách hiểu khác nhau về thuật ngữ. Từ góc độ ngôn ngữ học, các nhà nghiên cứu đưa ra định nghĩa thuật ngữ gắn với nội dung khái niệm mà nó biểu thị. Một số tác giả lại lấy chức năng của thuật ngữ tạo nét khu biệt hình thành khái niệm của nó. Tuy có cách tiếp cận khái niệm thuật ngữ khác nhau nhưng các tác giả đều thống nhất quan điểm thuật ngữ là một bộ phận quan trọng của ngôn ngữ. *Thuật ngữ là từ hoặc cụm từ định danh biểu thị chính xác khái niệm, thuộc tính, đối tượng, sự vật, hiện tượng,... thuộc lĩnh vực khoa học, hoặc chuyên môn nhất định.*

* Trường Đại học Thương mại.

2.2. Khái niệm thuật ngữ quản trị chiến lược

Quản trị chiến lược có thể được định nghĩa là nghệ thuật và khoa học xây dựng, triển khai và đánh giá các quyết định xuyên các chức năng nhằm giúp tổ chức có thể đạt được mục tiêu [8]. Quản trị chiến lược tập trung vào việc tích hợp quản lý, marketing, tài chính/ kế toán, sản xuất/ vận hành, và hệ thống thông tin nhằm mang lại thành công cho tổ chức. Thuật ngữ QTCL được hiểu là các từ (từ gốc, từ phái sinh, từ rút gọn và từ ghép) và cụm từ định danh biểu đạt các khái niệm chuyên ngành của quản trị chiến lược. Thuật ngữ QTCL không chấp nhận các từ, cụm từ là danh pháp, cụm từ giải thích, định nghĩa hay bình luận. Các thuật ngữ QTCL phải đáp ứng các tiêu chuẩn cần và đủ của thuật ngữ khoa học.

Ví dụ, các thuật ngữ *brand - thương hiệu*, *strategy - chiến lược*, là các từ đơn và được xem là những thuật ngữ QTCL biểu thị những khái niệm cơ bản, cốt lõi của lĩnh vực QTCL và có thể được kết hợp với các từ, hình vị khác để tạo thuật ngữ mới; thuật ngữ *nonmanager (người không giữ chức vụ quản lý)* là từ phái sinh có cấu tạo là tiền tố *non -* căn tố *manage -* hậu tố *er*; thuật ngữ CEO (*giám đốc điều hành*) được rút gọn từ cụm từ *Chief Executive Officer*; thuật ngữ *shareholder (cổ đông)* được tạo ra từ sự kết hợp của hai căn tố và một hình vị phụ thuộc theo mô hình như sau: *share (căn tố) + hold (căn tố) + er (phụ tố)*; thuật ngữ *strategic management (quản trị chiến lược)* có cấu tạo là cụm từ và yếu tố cấu tạo thuật ngữ là các từ *strategic* và *management*, v.v...

2.3. Dịch thuật thuật ngữ

2.3.1. Khái niệm dịch thuật

Theo Jeremy Munday [2], trong quá trình dịch một ngôn ngữ này sang một ngôn ngữ khác thì người dịch chuyển đổi một văn bản gọi là văn bản nguồn viết bằng một ngôn ngữ gọi là ngôn ngữ nguồn thành một văn bản đích viết bằng một ngôn ngữ khác gọi là ngôn ngữ đích. Nida và Taber đưa ra khái niệm, “dịch thuật là tái tạo lại trong ngôn ngữ tiếp nhận sự tương đương tự nhiên và sát với thông điệp của ngôn ngữ nguồn, trước hết là về nghĩa và sau đó là phong cách” [10, tr.45].

Theo chúng tôi, dịch là quá trình chuyển đổi văn bản từ ngôn ngữ nguồn sang ngôn ngữ đích sao cho nghĩa của văn bản được người bản ngữ của ngôn ngữ nguồn và ngôn ngữ đích hiểu giống nhau.

2.3.2. Phương thức dịch thuật

Có nhiều quan niệm và cách gọi tên các phương pháp dịch thuật. Catford [7] sử dụng thuật ngữ các loại hình dịch thuật và phân biệt chúng dựa trên các tiêu chí phạm vi dịch thuật, bình diện dịch thuật và cấp độ các đơn vị dịch thuật. Ông chia các loại hình dịch thuật thành: dịch từng từ, dịch nguyên văn, dịch thoát ý hay dịch tự do. Theo Vinay và Darbelnet [13, tr.61-69], có thể chia phương thức dịch thành bảy loại: (1) Phương thức vay mượn (bao gồm: *Vay mượn thuần túy*; *Vay mượn có thay đổi hình thức*; *Vay mượn một phần*); (2) Dịch sao phỏng; (3) Dịch nguyên văn; (4) Dịch chuyển đổi từ loại; (5) Dịch biến thể: gồm dịch biến thể bắt buộc và dịch biến thể tự do; (6) Dịch tương đương và (7) Dịch thoát.

2.3.3. Tương đương trong dịch thuật

L’Homme [9], khẳng định tương đương là một quan hệ được thiết lập giữa các thuật ngữ thuộc các ngôn ngữ khác nhau. Khi xem xét từ cách tiếp cận dựa trên kiến thức, tương đương dịch là tập trung tìm kiếm các ký hiệu ngôn ngữ gắn nhãn cho cùng một khái niệm. Khi được xem xét từ góc độ từ vựng, ý nghĩa của các thuật ngữ là yếu tố quyết định kiểu tương đương dịch có thể có. Trong khi đó, Baker [6] cho rằng tương đương là cách phân loại hữu ích để mô tả và nghiên cứu dịch thuật, là khái niệm tận dụng để nghiên cứu dịch thuật và thực hành dịch thuật chứ không hẳn là đơn vị nào đó của khái niệm này trong lý thuyết dịch. Theo Lê Hùng Tiến [5] tổng kết thì có 4 cách phân loại tương đương dịch thuật phổ biến như sau:

(1) *Tương đương dựa trên hình thức*: tương đương ở cấp độ từ, cấp độ câu và cấp độ văn bản.

(2) *Tương đương dựa trên ý nghĩa*: tương đương biểu vật, biểu thái, dụng học và hình thức.

(3) *Tương đương dựa trên chức năng*: tương đương động và tương đương hình thức.

(4) *Tương đương dựa trên số lượng các phần tương đương*: tương đương một với một, tương đương một với nhiều hơn một, tương đương một với phần nhỏ hơn một, và bất tương đương. Cách phân loại tương

đương theo cách này hay được nói tới nhất và được ứng dụng nhiều khi nghiên cứu, đánh giá bản dịch và bản về dịch thuật.

3. Kết quả và thảo luận

3.1. Phương thức dịch thuật thuật ngữ quản trị chiến lược tiếng Anh sang tiếng Việt

Kết quả thống kê cho thấy, số lượng thuật ngữ QTCL thu thập được tương đối lớn với 2.119 thuật ngữ QTCL thu thập từ các tác phẩm kinh điển chuyên ngành quản trị chiến lược được xuất bản bằng tiếng Anh như David [8], Porter [12], Ohmae [11] cùng các thuật ngữ tương đương trong các bản dịch tiếng Việt của những tác phẩm này [1], [4], [3]. Khi dịch các thuật ngữ QTCL tiếng Anh sang tiếng Việt, các tác giả chủ yếu sử dụng các phương thức dịch như: dịch sao phỏng, dịch chú thích tiếng Anh đi kèm; dịch chuyển loại; vay mượn có thay đổi hình thức/phiên âm; vay mượn thuần túy; vay mượn một phần/ghép lại, dịch giải nghĩa. Cụ thể như sau:

a. Dịch sao phỏng

Dịch sao phỏng là quá trình sử dụng từ ngữ và quan hệ có sẵn của tiếng Việt sao chép lại cấu trúc của thuật ngữ QTCL tiếng Anh để thể hiện khái niệm mới trong tiếng Việt. Thực chất của hiện tượng này là dịch từng hình vị hoặc từng đơn vị cấu tạo từ và ý nghĩa của các từ trong ngôn ngữ nguồn sang mẫu cấu tạo và ý nghĩa của các từ tương ứng trong tiếng Việt. Theo cách dịch này, các thành tố trong cụm thuật ngữ trong tiếng Anh được dịch trực tiếp tương ứng với các từ trong tiếng Việt theo trật tự cú pháp của mỗi ngôn ngữ.

Thống kê cho thấy hầu hết các thuật ngữ QTCL trong các tài liệu này sử dụng theo phương thức dịch sao phỏng. Trong tổng số 2.119 thuật ngữ tiếng Anh được khảo sát thì có đến 1.663 thuật ngữ được sử dụng theo phương thức này. Ví dụ: thuật ngữ *value chain* trong tiếng Anh được sao phỏng của sang tiếng Việt là *chuỗi giá trị*, trong đó *value* tương đương *giá trị* và *chain* tương đương với *chuỗi*; thuật ngữ *wholesale price* trong tiếng Anh được sao phỏng thành *giá bán buôn/ giá bán sỉ* trong tiếng Việt trong đó *price* tương đương với *giá* và *wholesale* tương đương với *bán buôn/ bán sỉ*; *vertical market* được sao phỏng sang tiếng Việt là *thị trường dọc*, trong đó *vertical* có nghĩa *dọc* và *market* có nghĩa *thị trường*, v.v...

Cụm từ tiếng Anh khi dịch sang cụm từ tiếng Việt có thể để nguyên nghĩa của các thành tố, đặc biệt trong những cụm từ có tính từ đứng trước danh từ như các ví dụ trên. Tuy nhiên, một số thuật ngữ khi dịch từ tiếng Anh sang tiếng Việt thì cần thêm một số hư từ như *của/ cho/ đối với/ hướng tới*... như trong một số ví dụ sau:

customer reaction (khách hàng + phản ứng) = phản ứng của khách hàng
employee discount (nhân viên + chiết khấu) = chiết khấu cho nhân viên
shopper marketing (người mua sắm + tiếp thị) = tiếp thị hướng đến người mua sắm

Qua cách dịch sao phỏng các thuật ngữ QTCL như các ví dụ trên, dễ dàng nhận thấy nghĩa của các thuật ngữ trong tiếng Việt được phỏng theo nguyên nghĩa của thuật ngữ tiếng Anh tương ứng, còn vị trí của các yếu tố cấu tạo thay đổi trật tự theo cú pháp tiếng Việt, yếu tố chính đứng trước, yếu tố phụ đứng sau.

Đối với các thuật ngữ có sử dụng từ viết tắt, khi dịch có thể để nguyên từ viết tắt hoặc dịch sao phỏng của các từ tạo nên từ viết tắt đó. Ví dụ:

SPACE Matrix = ma trận Space// ma trận vị thế chiến lược và đánh giá hoạt động

corporate IFE matrix = ma trận IFE của công ty

EFE matrix = ma trận EFE// ma trận đánh giá các yếu tố bên ngoài

b. Dịch chuyển loại

Phương thức dịch chuyển loại còn gọi là chuyển cấp độ cấu tạo từ, có nghĩa là thay thế một từ loại này bằng một từ loại khác mà không thay đổi nghĩa của thông điệp. Phương thức dịch này dẫn đến sự thay đổi về cấu tạo ngữ pháp của thuật ngữ. Kết quả khảo sát cho thấy, có đến 189/2.119 thuật ngữ QTCL được dịch từ tiếng Anh sang tiếng Việt theo một trong những cách thức chuyển loại sau: từ từ đơn sang từ ghép/ ngữ; chuyển từ từ phái sinh sang từ ghép; từ phái sinh sang cụm từ/ ngữ; từ ghép sang cụm từ/ ngữ, từ danh từ sang động từ, cụm danh từ sang cụm động từ,... Ví dụ:

- Các thuật ngữ QTCL là từ đơn của tiếng Anh được dịch sang từ ghép hay cụm từ trong tiếng Việt, ví dụ: *distribute* → *phân phối*; *quality* → *chất lượng*; *standardization* → *tiêu chuẩn hóa*;...

- Các thuật ngữ QTCL có cấu tạo là từ phái sinh trong tiếng Anh dịch sang tiếng Việt là thuật ngữ có cấu tạo là từ ghép hoặc cụm từ, ví dụ: *organization* → *tổ chức*; *partnership* → *công ty hợp danh*; *consumer* → *người tiêu dùng*; *competition* → *cạnh tranh*,...

- Các thuật ngữ QTCL có cấu tạo là từ ghép trong tiếng Anh được dịch sang tiếng Việt là thuật ngữ có cấu tạo là cụm từ, ví dụ: *workload* → *khối lượng công việc*; *underprice* → *định giá thấp*; *underestimate* → *đánh giá thấp*; *salesperson* → *nhân viên bán hàng*; *doorsmasher* → *chiến lược hàng giảm giá sốc*,...

- Các thuật ngữ QTCL có cấu tạo là cụm từ trong tiếng Anh được dịch sang tiếng Việt là từ ghép, ví dụ: *interest rate* → *lãi suất*; *focal point* → *trung tâm*,...

- Nhiều thuật ngữ QTCL có cấu tạo là danh từ, tính từ trong tiếng Anh được dịch sang tiếng Việt là động từ; hoặc các thuật ngữ là danh từ/ tính từ/ động từ/ trạng từ có cùng cách dịch sang tiếng Việt là động từ. Ví dụ: *compete*, *competition*, *competitive*, *competitively* cùng được dịch sang tiếng Việt là *cạnh tranh*; *manage*, *management*, *managing* thường được dịch là *quản lý*,... Sự thay đổi từ loại của thuật ngữ khi chuyển dịch từ tiếng Anh sang tiếng Việt là do sự khác biệt về đặc điểm loại hình giữa hai ngôn ngữ. Nguyên nhân sâu xa của xu hướng động từ hóa trong tiếng Việt ở chỗ tiếng Việt có cơ sở phân định từ loại khác hẳn tiếng Anh.

c. Vay mượn có thay đổi hình thức/ phiên âm

Khảo sát cho thấy, trong chuyển dịch thuật ngữ QTCL từ tiếng Anh sang tiếng Việt có hình thức vay mượn có thay đổi hình thức/ phiên âm, mặc dù, cách này chỉ chiếm số lượng rất ít, với 35 thuật ngữ trong tổng số 2.119 thuật ngữ QTCL được khảo sát, chiếm 1,65%. Đa số các thuật ngữ này được viết rời từng âm tiết và có gạch nối giữa các âm tiết, hoặc có một số thuật ngữ được viết rời từng âm tiết nhưng không có gạch nối. Sự phiên âm theo nhiều cách khác nhau dẫn đến sự thiếu nhất quán khi đọc và viết, ví dụ:

consortium → *công xooc xi om/ côn-xoóc-xi-om*; *marketing* → *mác-két-ting/ mac ket ting*

Bên cạnh đó, có thể thấy rằng, một số thuật ngữ QTCL tồn tại song song dưới hình thức vừa phiên âm vừa sao phỏng. Ví dụ:

product catalog → *catalô, catalô sản phẩm, mục lục sản phẩm, danh mục thành phần*

syndicate → *xanhđica, tổ hợp xí nghiệp, nghiệp đoàn*

coupon → *cupôn, thẻ giảm giá, phiếu giảm giá, phiếu lãi, cuống lãi, phiếu trả lãi*

d. Vay mượn thuần túy

Một số thuật ngữ QTCL trong các tài liệu khảo sát được giữ nguyên dạng tiếng Anh, mà không dịch tương đương sang tiếng Việt. Đây là phương thức vay mượn thuần túy hay trực tiếp từ tiếng Anh. Kết quả khảo sát cho thấy, chỉ có 42/2.119 thuật ngữ QTCL được khảo sát, chiếm 1,98% được chuyển dịch bằng phương thức vay mượn thuần túy, tức là giữ nguyên dạng của tiếng Anh, đó thường là các trường hợp thuật ngữ tiếng Anh được viết tắt, ví dụ như *SWOT*, *KPI*, *ROI*, *SBU*, *EPS*, *B2B*, *B2C*,...; hoặc một số thuật ngữ thông thường khác, có tài liệu nguyên dạng, có tài liệu để phiên âm, hoặc có tài liệu dịch sao phỏng hoặc dịch giải nghĩa. Ví dụ: *marketing* → *marketing/ mác-két-ting/ tiếp thị*, *logo* → *lô gô/ logo*; *tagline* (thuật ngữ marketing tiếp thị chỉ câu nói ngắn gọn được gắn liền với tên thương hiệu); *top of mind* (mức độ nhận biết nhãn hiệu cao nhất của khách hàng về một doanh nghiệp nào đó trong một ngành cụ thể), v.v.

e. Vay mượn một phần /Ghép lại

Trong dịch thuật, nhiều thuật ngữ tiếng Việt đã được hình thành bằng cách vay mượn một phần hay còn gọi là ghép lai/trộn mã. Đây được xem là phương thức dịch phù hợp đối với những thuật ngữ QTCL tiếng Anh chưa tìm được đầy đủ yếu tố thuật ngữ tương đương trong tiếng Việt để dịch các khái niệm, hiện tượng, sự vật... của thuật ngữ QTCL tiếng Anh một cách chính xác và tránh dịch sang tiếng Việt bằng những cụm từ dài hoặc giải thích khái niệm, vì điều này sẽ phá vỡ tính ngắn gọn và chính xác của hệ thuật ngữ khoa học, ví dụ: *start-up company*: *công ty start-up*; *logistics management*: *quản trị logistics/ quản lý hậu cần*; *freemium*

pricing strategy: chiến lược định giá Freemium - chiến dịch cung cấp miễn phí những tính năng cơ bản của sản phẩm; customer insight: insight khách hàng; ... Có 45/2.119 thuật ngữ được dịch theo phương thức này.

f. Dịch giải nghĩa

Trong tổng số thuật ngữ QTCL tiếng Anh được khảo sát, có 145 thuật ngữ, tương đương 6,84%, được sử dụng theo phương thức dịch giải nghĩa để giải thích các khái niệm chuyên ngành quản trị chiến lược. Các thuật ngữ QTCL tiếng Anh này không có thuật ngữ tương đương khi chuyển dịch sang tiếng Việt, nên các tác giả đã chọn phương thức dịch giải nghĩa này để giải thích các khái niệm chuyên ngành. Ví dụ: *click-and-mortar company* dịch là công ty sở hữu cả các cửa hàng vật lý và các kênh bán hàng trực tuyến; *say-on-pay policy* → chính sách cổ đông có quyền biểu quyết về thù lao của giám đốc điều hành; *key player* → công ty đang thống lĩnh một thị trường cụ thể nào đó; *flip-in poison pills* → chiến thuật thuốc độc cho phép cổ đông hiện hữu được quyền mua thêm cổ phiếu với giá rất ưu đãi; *market rollout*: lộ trình giới thiệu sản phẩm ra thị trường, v.v.

Các phương thức dịch thuật ngữ QTCL Anh-Việt được tổng hợp trong bảng sau:

Bảng 1. Các phương thức dịch thuật ngữ QTCL tiếng Anh sang tiếng Việt

TT	Phương thức dịch	Số lượng thuật ngữ	Tỉ lệ %
1	Dịch sao phỏng	1.663	78,48
2	Dịch chuyển loại	189	8,92
3	Vay mượn có thay đổi hình thức/ phiên âm	35	1,65
4	Vay mượn thuần túy	42	1,98
5	Vay mượn một phần/ghép lại	45	2,12
6	Dịch giải nghĩa	145	6,84
	Tổng	2.119	100

4.2. Tương đương dịch thuật ngữ quản trị chiến lược Anh-Việt

Dựa trên kết quả khảo sát ngữ liệu, nghiên cứu phân loại thuật ngữ QTCL tiếng Anh và tiếng Việt thành hai kiểu tương đương chính: phân loại tương đương theo cấp độ tổ chức từ - ngữ và phân loại theo số lượng thuật ngữ QTCL tương đương. Sau đây là những miêu tả cụ thể:

4.2.1. Phân loại thuật ngữ QTCL tiếng Anh và tiếng Việt theo cấp độ tổ chức từ - ngữ

Qua khảo sát và phân tích ngữ liệu, nghiên cứu chỉ ra các kiểu tương đương dịch theo cấp độ tổ chức từ - ngữ của thuật ngữ QTCL tiếng Anh và tiếng Việt như sau:

a. Tương đương từ//từ

Tương đương từ//từ được hiểu là một thuật ngữ QTCL tiếng Anh là từ có một thuật ngữ QTCL tiếng Việt tương đương dịch là từ. Trong tổng số 2.119 thuật ngữ được khảo sát có 158 đơn vị, chiếm 7,46%, ví dụ *strategy* → *chiến lược*; *goods* → *hàng hóa*; *company* → *công ty*; *management* → *quản trị*,...

b. Tương đương từ//ngữ

Tương đương từ//ngữ được hiểu là một thuật ngữ QTCL tiếng Anh là từ có một thuật ngữ QTCL tiếng Việt tương đương dịch là ngữ. Trong tổng số 2.119 thuật ngữ khảo sát có 198 đơn vị, chiếm 9,34%, ví dụ: *overestimate* → *định giá quá cao*; *overcapitalization* → *đánh giá quá cao vốn*; *arbitrageur* → *nhà đầu tư chênh lệch giá*, ...

c. Tương đương ngữ//từ

Tương đương ngữ//từ được hiểu là một thuật ngữ QTCL tiếng Anh là ngữ có một thuật ngữ QTCL tiếng Việt tương đương dịch là từ. Trong tổng số 2.119 thuật ngữ được khảo sát có 79 đơn vị, chiếm 3,73%, trong đó tất cả các thuật ngữ tương đương trong tiếng Việt đều là các từ ghép. Ví dụ: *business house* → *hãng buôn*; *interest rate* → *lãi suất*; *focal point* → *tiêu điểm*.

d. Tương đương ngữ//ngữ

Tương đương ngữ//ngữ được hiểu là một thuật ngữ QTCL tiếng Anh là ngữ có một thuật ngữ QTCL tiếng Việt tương đương dịch là ngữ. Việc chuyển dịch QTCL Anh - Việt cần chú ý tới cấp độ tương đương cụm

từ. Bởi vì có nhiều QTCL tiếng Anh là cụm từ cố định tương ứng với QTCL tiếng Việt là cụm từ cố định. Trong tổng số 2.119 thuật ngữ được khảo sát có đến 982 đơn vị, chiếm 46,34%, đây là hình thức tương đương chiếm tỉ lệ cao nhất. Ví dụ: *business cycle* → *chu kì kinh doanh*; *parent company* → *công ty mẹ*; *corporate customer* → *khách hàng doanh nghiệp*; *product line* → *dòng sản phẩm*; *buying decision* → *quyết định mua*, v.v...

Kết quả khảo sát kiểu tương đương dịch thuật ngữ QTCL tiếng Anh và tiếng Việt theo cấp độ tổ chức từ - ngữ được trình bày tóm tắt lại cụ thể trong bảng dưới đây:

Bảng 2. Kiểu tương đương thuật ngữ QTCL tiếng Anh và tiếng Việt theo cấp độ tổ chức từ - ngữ

STT	Kiểu tương đương	Số lượng	Tỉ lệ (%)
1	Tương đương từ//từ	158	7,46
2	Tương đương từ//ngữ	198	9,34
3	Tương đương ngữ//từ	79	3,73
4	Tương đương ngữ//ngữ	982	46,34
	Tổng	1.417	66,87

4.2.2. Phân loại tương đương thuật ngữ QTCL tiếng Anh và tiếng Việt theo số lượng thuật ngữ tương đương

Dựa trên kết quả khảo sát và phân tích ngữ liệu, nghiên cứu chỉ ra các kiểu tương đương dịch theo số lượng tương đương của hệ thuật ngữ QTCL tiếng Anh và tiếng Việt như sau:

a. Tương đương 1//1

Tương đương dịch 1//1 được hiểu là một thuật ngữ QTCL tiếng Anh có một thuật ngữ QTCL tương đương trong tiếng Việt. Có 1.417/2.119 thuật ngữ QTCL có kiểu tương đương dịch này, chiếm đa số trong tổng số thuật ngữ QTCL được khảo sát, với 66,87%. Chi tiết cụ thể về tương đương dịch kiểu này đã được trình bày ở Bảng 2.

b. Tương đương 1//nhiều

Tương đương dịch 1//nhiều được hiểu là một thuật ngữ QTCL tiếng Anh có nhiều hơn một thuật ngữ QTCL tiếng Việt tương đương. Tuy nhiên, theo chúng tôi, không nên sử dụng kiểu tương đương này khi chuyển dịch thuật ngữ QTCL Anh- Việt, vì nó sẽ tạo ra nhiều từ đồng nghĩa trong ngôn ngữ đích (tiếng Việt) và phá vỡ tính đơn nghĩa của thuật ngữ. Trong tổng số 2.119 thuật ngữ được khảo sát có 329 đơn vị có kiểu tương đương dịch này, chiếm 15,53%. Ví dụ: thuật ngữ *supplier* có 2 thuật ngữ tương đương là *nhà cung cấp*, *nhà cung ứng*; thuật ngữ *partnership* có các thuật ngữ tương đương trong tiếng Việt như: *công ty hợp danh*, *sự cộng tác*, *sự liên kết*, *công ty*, *hiệp hội*, *sự hợp tác*, *sự chung phần*, *sự hùn vốn*.

c. Tương đương nhiều//1

Tương đương dịch nhiều//1 được hiểu là nhiều thuật ngữ QTCL tiếng Anh được dịch tương đương một thuật ngữ QTCL tiếng Việt. Trong tổng số 2.119 thuật ngữ được khảo sát có 138 đơn vị có kiểu tương đương dịch này, chiếm 6,51%. Kiểu tương đương này nên được áp dụng khi chuyển dịch với các thuật ngữ QTCL tiếng Anh sang tiếng Việt để đảm bảo tính đơn nghĩa của thuật ngữ. Ví dụ, các thuật ngữ *competitor*, *rival* đều tương đương với thuật ngữ *đối thủ cạnh tranh*; *buy*, *purchase* có nghĩa là *mua*; *market orientation*, *market-oriented*, *market-led*, *market-driven* được dịch là *định hướng thị trường*. Các động từ/ tính từ/ danh từ thường được dịch giống nhau, ví dụ: *hypercompetition*, *hypercompetitive* đều đc dịch là *siêu cạnh tranh*.

d. Tương đương nhiều//nhiều

Tương đương dịch nhiều//nhiều được hiểu là hơn một thuật ngữ QTCL tiếng Anh được dịch tương đương hơn một thuật ngữ QTCL tiếng Việt, các thuật ngữ này là các thuật ngữ đồng nghĩa, có thể được sử dụng thay thế nhau trong một số ngữ cảnh nhất định, đây chính là hiện tượng biến thể thuật ngữ. Trong tổng số các thuật ngữ được khảo sát có 90 đơn vị có kiểu tương đương dịch này, chiếm 4,25%. Ví dụ: *businessman*, *businessperson* được dịch là *doanh nhân*, *thương gia*; *low competition*, *low-key competition* có các nghĩa tương đương là *cạnh tranh thấp*, *cạnh tranh yếu*.

e. Không tương đương

Đây là các thuật ngữ có ở trong tiếng Anh nhưng không có thuật ngữ tương đương trong tiếng Việt. Trong tiếng Anh, các thuật ngữ QTCL như: *brand delivery*, *order lead time*,... không có thuật ngữ tương

đương trong tiếng Việt. Trong trường hợp này, các thuật ngữ sẽ được dịch theo phương thức dịch giải nghĩa, ví dụ: *brand delivery* được dịch giải nghĩa là “mức độ truyền tải giá trị của thương hiệu tới khách hàng”, *order lead time* được hiểu là “khoảng thời gian tính từ lúc khách đặt hàng cho đến khi khách nhận được sản phẩm hoàn thiện”. Kết quả khảo sát kiểu tương đương dịch thuật ngữ QTCL tiếng Anh và tiếng Việt theo số lượng thuật ngữ tương đương được trình bày tóm tắt cụ thể trong bảng dưới đây:

Bảng 3. Kiểu tương đương thuật ngữ QTCL tiếng Anh và tiếng Việt theo số lượng thuật ngữ tương đương

STT	Kiểu tương đương	Số lượng	Tỉ lệ (%)
1	Tương đương 1//1	1.417	66,87
2	Tương đương 1//nhiều	329	15,53
3	Tương đương nhiều//1	138	6,51
4	Tương đương nhiều//nhiều	90	4,25
5	Không tương đương	145	6,84
	Tổng	2.119	100

5. Kết luận

Nghiên cứu đã xác định, về phương thức dịch thuật ngữ QTCL tiếng Anh sang tiếng Việt, khi chuyển dịch các thuật ngữ QTCL từ tiếng Anh sang tiếng Việt, các tác giả chủ yếu sử dụng các phương thức dịch như: dịch sao phỏng, dịch chú thích tiếng Anh đi kèm; dịch chuyển loại; vay mượn có thay đổi hình thức/phiên âm; vay mượn thuần túy; vay mượn một phần/ghép lại, dịch giải nghĩa, trong đó dịch sao phỏng là phương thức dịch thuật chiếm tỉ lệ cao nhất, với 78,48%. Xét về tương đương thuật ngữ QTCL Anh-Việt theo cấp độ tổ chức từ - ngữ, kết quả phân tích ngữ liệu nghiên cứu chỉ ra 04 kiểu tương đương dịch: tương đương từ//từ, tương đương từ//ngữ, tương đương ngữ//từ, và tương đương ngữ//ngữ. Trong các kiểu tương đương này thì tương đương ngữ //ngữ chiếm tỉ lệ cao nhất, kiểu tương đương ngữ //từ có số đơn vị khiêm tốn nhất.

Về các kiểu tương đương dịch theo số lượng tương đương của hệ thuật ngữ QTCL tiếng Anh và tiếng Việt, nghiên cứu đã chỉ ra 05 kiểu tương đương, trong đó với số lượng 1.417/2.119 đơn vị, kiểu tương đương 1//1 là kiểu tương đương phổ biến nhất. Nghiên cứu cũng đưa ra hàm ý nên áp dụng kiểu tương đương nhiều//1 để đảm bảo tính đơn nghĩa của thuật ngữ.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

Tiếng Việt

- David, F.R., *Quản trị chiến lược: Khái luận và các tình huống*, Nxb Kinh tế Thành phố Hồ Chí Minh, 2015.
- Munday, J., (Trịnh Lữ dịch 2009), *Nhập môn nghiên cứu dịch thuật - lý thuyết và ứng dụng*, Nxb Tri thức, 2001.
- Ohmae, K., (Bích Ngọc dịch), *Tư duy của chiến lược gia - Nghệ thuật kinh doanh Nhật bản*, Nxb Lao động - Xã hội, 2020.
- Porter, M.E., *Chiến lược cạnh tranh*, Nxb Trẻ, 2016.
- Lê Hùng Tiến, *Tương đương dịch thuật và tương đương trong dịch Anh - Việt*, Tạp chí Khoa học Đại học Quốc gia Hà Nội, Ngoại ngữ 26 (2010) 141-150, 2010.

Tiếng Anh

- Baker, M., *Encyclopedia of translation studies*, London, Routledge, 2000.
- Catford, J., *A linguistic theory of translation: An Essay in Applied linguistics*, London Oxford University Press, 1965.
- David, F.R., *Strategic management: Concepts and Cases*, 14th edition, Pearson Education, Inc, 2014.
- L’Homme, M.C., *Lexical semantics for terminology: An introduction*, (Terminology and Lexicography Research and Practice, 20), John Benjamins Publishing Company, 2020.
- Nida, E. A., & Taber, C. R., *Theory and practice of translation*, Brill, Leiden, 1969.
- Ohmae, K., *The mind of the strategist: the art of Japanese business*, McGraw-Hill Education, 1982.
- Porter, M.E., *Competitive strategy: Techniques for analyzing industries and competitors*, The Free Press, 1998.
- Vinay, J.P. & Darbelnet, J., *Translation procedures*, Readings in Translation Theory, Ed. A. Chesterman, Finn Lectura, Loimaa, 61-69, 1989.